**TUẦN: 23** **KHOA HỌC**

**TIẾT 45 Bài 22: MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CỦA NAM VÀ NỮ (Tiết 2)**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**\*Năng lực khoa học tự nhiên**

-Thể hiện được thái độ và thực hiện tôn trọng các bạn cùng giới và khác giới.

**\*Năng lực chung**

-Năng lực giao tiếp và hợp tác trong thảo luận về những việc làm thể hiện sự tôn trọng bạn cùng giới và khác giới.

**\*Phẩm chất**

-Trách nhiệm về việc chia sẻ các công việc đối với bạn cùng giới và khác giới.

-Trung thực trong chia sẻ và thực hiện các công việc của lớp.

\* HSKT: Biết hợp tác nhóm cùng bạn

**II.Đồ dùng dạy học**

**1.Giáo viên:**

-Các hình 8 – 11 (SGK trang 78).-SGK trang 78.

**2.Học sinh:**

-SGK trang 78.-Bút viết, bút vẽ, màu tô.

**III.Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A.Hoạt động khởi động**  ***Mục tiêu:*** Tạo hứng thú và ôn lại kiến thức về đặc điểm sinh học và đặc điểm xã hội của nam và nữ để dẫn dắt vào bài học.  Cách tiến hành | |
| ‒ GV chia lớp thành hai đội chơi và tổ chức cho HS của hai đội thi đua tìm các từ khoá có liên quan đến đặc điểm sinh học và đặc điểm xã hội của nam và nữ. Mỗi đội sẽ tìm viết từ khoá vào giấy khổ A4 hoặc cử một thành viên lên bảng ghi lại. Trong thời gian quy định, đội nào tìm đúng và được nhiều từ khoá hơn sẽ là đội chiến thắng.  ‒ GV nhận xét chung, tuyên dương đội thắng cuộc và dẫn dắt vào tiết 2 của bài học. | -HS chia đội, lắng nghe luật chơi và thực hiện theo hướng dẫn của GV.  -HS tham gia chơi và đưa ra các từ khoá. Ví dụ:  + Từ khoá về đặc điểm sinh học của nữ: buồng trứng, trứng, kinh nguyệt,…  + Từ khoá về đặc điểm sinh học của nam: tinh hoàn, tinh trùng,…  HS lắng nghe. |
| **B.Hoạt động khám phá: Tìm hiểu những việc nên làm để tôn trọng bạn cùng giới và khác giới**  *Mục tiêu:* HS nêu được những việc nên làm, không nên làm để thể hiện sự tôn trọng bạn cùng giới và khác giới.  *Cách tiến hành* | |
| – GV chia lớp thành các nhóm, tổ chức cho HS quan sát và đọc nội dung các hình 8, 9, 10, 11 (SGK trang 78), thảo luận nhóm và cho biết những biểu hiện tôn trọng bạn cùng giới và khác giới.  \* *Lưu ý:* GV có thể chia từng cặp HS để đóng vai theo nội dung các tình huống trong mỗi hình và khuyến khích các nhóm tìm thêm những tình huống khác để đóng vai.  -GV mời một số nhóm đại diện lên chỉ hình và chia sẻ (hoặc đóng vai) về những biểu hiện tôn trọng bạn cùng giới và khác giới.  -GV mời các HS khác nhận xét và bổ sung.  -GV mời HS đại diện nhóm rút ra kết luận về những biểu hiện tôn trọng bạn cùng giới và khác giới qua các tình huống trên. | -HS chia nhóm và thực hiện theo yêu cầu của GV.  -HS chia sẻ những biểu hiện tôn trọng bạn cùng giới và khác giới thông qua các hình:  + Hình 8: Giúp đỡ bạn cùng học tập tiến bộ.  + Hình 9: Quan tâm tới kì kinh nguyệt của bạn nữ. GV lưu ý các HS nữ nên chia sẻ với bạn, người thân để mọi người cùng giúp đỡ, hỗ trợ các em có thời gian nghỉ ngơi, tránh làm việc nặng, không hoạt động mạnh trong thời kì này.  + Hình 10: Nam và nữ cùng tham gia các công việc chung của trường, lớp; đối với các việc nặng, bạn nam cần chia sẻ và hỗ trợ bạn nữ.  + Hình 11: Tôn trọng sự khác biệt đối với từng cá nhân.  HS nhận xét và bổ sung  -HS đại diện nhóm rút ra kết luận về những biểu hiện tôn trọng bạn cùng giới và khác giới: Cần có thái độ cư xử đúng mực, tôn trọng bạn cùng giới và khác giới như cùng tham gia và chia sẻ các công việc chung của trường, lớp; hỗ trợ và giúp đỡ bạn những lúc khó khăn, đặc biệt là các bạn nữ khi tới kì kinh nguyệt; tôn trọng sự khác biệt;… |
| -GV hỏi HS: Em còn biết những biểu hiện tôn trọng bạn cùng giới và khác giới nào khác? Chia sẻ với bạn.  -GV nhận xét chung và khen ngợi những HS có khả năng đóng vai, sáng tạo và kể thêm được các tình huống tôn trọng bạn cùng giới và khác giới khác. | -HS trả lời: Biết lắng nghe và thấu hiểu; tránh xúc phạm và làm tổn thương người khác; tôn trọng quyền lợi và sự riêng tư của mọi người; không phán xét khi có sự khác biệt về quan điểm và ý kiến; có lời nói và thái độ thân thiện, lịch sự khi giao tiếp,…  -HS lắng nghe. |
| **C.Hoạt động luyện tập: Thi kể về những việc đã làm thể hiện sự tôn trọng các bạn cùng giới và khác giới**  *Mục tiêu:* HS vận dụng được kiến thức đã học để kể những việc đã làm thể hiện sự tôn trọng các bạn cùng giới và khác giới.  *Cách tiến hành* | |
| -GV chia lớp thành các nhóm đôi và tổ chức cho HS thảo luận, chia sẻ về những việc đã làm thể hiện sự tôn trọng các bạn cùng giới và khác giới.  -GV mời một số cặp lên chia sẻ trước lớp.  -GV khen ngợi những HS trả lời lưu loát, đã có nhiều việc làm tốt thể hiện sự tôn trọng các bạn cùng giới và khác giới. | -HS chia nhóm, thảo luận và chia sẻ cặp đôi với nhau. Ví dụ: Những việc đã làm thể hiện sự tôn trọng các bạn cùng giới và khác giới như: không phân biệt đối xử, khiêm tốn, tôn trọng, ghi nhận, giữ lời hứa, chu đáo,…  -Đại diện một số nhóm lên chia sẻ trước lớp. -HS các nhóm khác khác lắng nghe và nhận xét.  -HS lắng nghe. |
| **D.Hoạt động vận dụng:** **Em tập làm tuyên truyền viên**  *Mục tiêu:* HS củng cố, ôn tập kiến thức về tôn trọng bạn cùng giới và khác giới; phát triển năng lực tìm tòi khám phá và thuyết trình.  *Cách tiến hành* | |
| -GV chia lớp thành các nhóm và tổ chức cho HS đọc yêu cầu của hoạt động vận dụng trong SGK trang 78.  + Viết hoặc vẽ một áp phích thể hiện sự tôn trọng bạn cùng giới và khác giới.  + Giới thiệu sản phẩm của em và tuyên truyền với bạn, người thân cùng thực hiện.  -GV tổ chức cho từng nhóm lựa chọn cách viết hoặc vẽ một áp phích thể hiện sự tôn trọng bạn cùng giới và khác giới lên giấy khổ A4, A3 hoặc A0 tuỳ điều kiện của lớp, trường.  -GV mời đại diện một số nhóm lên đóng vai là các tuyên truyền viên để giới thiệu sản phẩm của nhóm mình và tuyên truyền bạn bè, người thân cùng thực hiện tôn trọng bạn cùng giới và khác giới.  -GV mời HS các nhóm khác nhận xét, trao đổi.  -GV yêu cầu HS rút ra kết luận.  -GV tổng kết và khen ngợi các nhóm có sản phẩm đẹp, nội dung tuyên truyền hay và sáng tạo; thuyết trình tự tin và lưu loát.  -GV gợi ý và dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá trong bài.  -GV yêu cầu HS về nhà hoàn thiện áp phích tuyên truyền về tôn trọng bạn cùng giới và khác giới để trưng bày ở góc sáng tạo của lớp. | -HS chia nhóm và đọc nội dung yêu cầu của hoạt động vận dụng trong SGK trang 78.  -HS vẽ, viết một áp phích thể hiện sự tôn trọng bạn cùng giới và khác giới theo sự sáng tạo của từng thành viên trong nhóm.  -Đại diện nhóm lên trình bày sản phẩm của nhóm và tuyên truyền bạn bè, người thân cùng thực hiện tôn trọng bạn cùng giới và khác giới.  -HS nhóm khác lắng nghe, nhận xét và trao đổi.  -HS rút ra kết luận: Cùng chia sẻ và thực hiện cư xử đúng mực, tôn trọng bạn cùng giới và khác giới.  -HS lắng nghe.  -HS nêu được các từ khoá trong bài: Đặc điểm sinh học; Đặc điểm xã hội.  -HS lắng nghe và thực hiện. |
| D.Hoạt động nối tiếp  - GV nhận xét giờ học  -Về nhà xem lại các nội dung đã học.  -Chuẩn bị cho tiết 1 bài 23. | -HS lắng nghe. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**